

Số: 01 /TB-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO

Kết quả khảo sát, làm việc của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về tình hình khai thác khoáng sản tại một số khu vực thuộc huyện Nghi Xuân, Đức Thọ

Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, trong các ngày 09 và 11 tháng 01 năm 2018, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức khảo sát, làm việc với Ủy ban nhân dân và các cơ quan chức năng huyện Nghi Xuân, Đức Thọ về tình hình khai thác khoáng sản trên địa bàn và vùng giáp ranh giữa hai tỉnh Hà Tĩnh và Nghệ An. Cùng tham dự các buổi khảo sát, làm việc có đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Cảnh sát Đường thủy - Công an tỉnh, đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện Nghi Xuân, Đức Thọ và Ủy ban nhân dân các xã sở tại.

Sau khi khảo sát thực tế, làm việc với các địa phương và cơ quan chức năng, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

I. TÌNH HÌNH KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

1. Về tình hình khai thác mỏ đá Hoàng Hà, xã Xuân Lĩnh và mỏ đá của Tổng công ty hợp tác kinh tế Quân khu 4, xã Xuân Hồng

a, Đối với mỏ đá Hoàng Hà

Công ty Cổ phần Hoàng Hà được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 1518/GP-UBND ngày 29/5/2013 để khai thác đá xây dựng tại xã Xuân Lĩnh, huyện Nghi Xuân, hết thời hạn từ ngày 30/12/2015. Công ty đã lập hồ sơ đề nghị đóng cửa mỏ và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1018/QĐ-UBND ngày 14/4/2017, thời gian thi công đề án là 12 tháng. Theo Đề án đóng cửa mỏ, việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 1243/GP-UBND ngày 10/5/2017, thời gian được phép sử dụng đến ngày 14/02/2018. Tổng khối lượng thuốc nổ được cấp theo giấy phép là: 9.625 kg; lượng thuốc nổ sử dụng cho một lần nổ lớn nhất là 75 kg, nhỏ nhất là 08kg.

Qua khảo sát cho thấy, tiến độ thực hiện đóng cửa mỏ do thời tiết không thuận lợi nên còn chậm. Theo báo cáo của các cơ quan chức năng và doanh nghiệp, với lượng thuốc nổ tối đa cho một lần nổ là 75kg trong quá trình thi

công cải tạo sườn tầng tuy có gây chấn động, độ ồn cho các hộ dân xung quanh mỏ nhưng đang trong giới hạn cho phép, đảm bảo an toàn.

b, Mỏ đá của Tổng công ty hợp tác kinh tế Quân khu 4, xã Xuân Hồng

Mỏ đá núi Am, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép cho Tổng công ty Hợp tác kinh tế tại Giấy phép khai thác khoáng sản số 1443/QĐ/UB-CN ngày 10/7/2001, diện tích 5,0 ha, công suất 100.000 m³/năm, thời hạn 20 năm (đến ngày 10/7/2021), khối lượng thuốc nổ 806,4kg/mỗi vụ nổ (Giấy đăng ký sử dụng VLNCN số 2016-25 ngày 26/12/2016 do Sở Công Thương cấp).

Qua khảo sát cho thấy, trong quá trình khai thác công ty đã chấp hành khá tốt các quy định của pháp luật về khai thác khoáng sản. Nhằm đảm bảo an toàn, bảo vệ cảnh quan trong hoạt động khai thác, Công ty đã tiến hành đắp đê, trồng cây phía Bắc mỏ, trồng cây xanh dọc sườn núi phía Tây khu vực mỏ nhằm giảm thiểu bụi phát tán ra môi trường, hạn chế ảnh hưởng đến cảnh quan và giảm chấn động do nổ mìn; nâng cấp, tưới nước tuyến đường vận chuyển, tưới ẩm khu vực nghiền sàng; giảm khối lượng thuốc nổ trong mỗi vụ nổ xuống 400kg và tiếp tục giảm đến mức thấp hơn dưới 250kg/mỗi vụ nổ. Tuy nhiên việc khai thác mỏ có ảnh hưởng cảnh quan đến đường Quốc lộ 1A cũ, có tác động đến môi trường như bụi, tiếng ồn, độ rung. Mặc dù sản lượng khai thác đá của Công ty trong 03 năm gần nhất thấp hơn công suất thiết kế (năm 2015 đạt 92.955 m³ đá nguyên khai, năm 2016 đạt 98.500 m³ đá nguyên khai và 11 tháng của năm 2017 đạt 80.000 m³ đá nguyên khai) và giảm khối lượng thuốc nổ trong mỗi vụ nổ nhưng các cơ quan chức năng chưa chủ động điều chỉnh giấy phép cho phù hợp.

2. Về tình hình khai thác cát của Công ty TNHH Toàn Cầu - tỉnh Nghệ An

Công ty TNHH Toàn Cầu được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 2359/QĐ-UBND.TN ngày 24/6/2011 để khai thác cát tại xã Hưng Khánh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, với diện tích 46 ha, công suất khai thác 48.000m³/năm, thời hạn khai thác 30 năm. Ranh giới của mỏ nằm trên địa bàn tỉnh Nghệ An, giáp ranh với địa bàn hành chính xã Đức Vĩnh, huyện Đức Thọ.

Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An cho thuê đất tại Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 04/8/2017, với diện tích 3ha. Khu vực thuê đất không nằm chồng lấn lên khu vực xâm canh của người dân xã Đức Vĩnh, huyện Đức Thọ. Hiện tại, Công ty TNHH Toàn Cầu không đầu tư phương tiện, máy móc để

tiến hành khai thác cát mà chủ yếu kinh doanh, bán cát cho các phương tiện thủy của các doanh nghiệp, hộ dân tự khai thác.

Qua khảo sát cho thấy, tại khu vực mỏ không có các mốc địa giới hành chính hoặc mốc không rõ ràng, khó xác định ranh giới giữa hai tỉnh và ranh giới của mỏ trên thực tế. Về phía Tây - Bắc của khu mỏ, cách ranh giới mỏ khoảng 50m bờ kè do Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đầu tư đã có một số sạt lở.

Tình hình khai thác cát trái phép trên tuyến sông La cơ bản được kiểm soát nhưng vẫn còn diễn ra; kinh phí và phương tiện để tuần tra, kiểm soát chưa đáp ứng được yêu cầu; âu thuyền, bến bãi để tạm giữ phương tiện thủy và hàng hóa vi phạm chậm được triển khai xây dựng; giá dịch vụ trông coi phương tiện thủy vi phạm chưa có quy định nên khó khăn trong việc xử lý.

II. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Từ tình hình trên, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chức năng và Ủy ban nhân dân các huyện, xã quan tâm một số nội dung sau đây:

1. Chỉ đạo các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương kịp thời tiến hành khảo sát, thăm dò, đánh giá tác động môi trường để điều chỉnh kịp thời quy hoạch hợp lý các điểm mỏ khai thác vật liệu, nhằm đáp ứng nhu cầu cấp thiết về xây dựng các công trình dự án và nhu cầu xây dựng của dân. Trong đấu giá mỏ đá vật liệu xây dựng nên ưu tiên các doanh nghiệp đã bị đóng cửa mỏ do điều chỉnh quy hoạch của tỉnh.

Việc khai thác mỏ cần quan tâm đến công tác cấm mốc phân định ranh giới để thuận lợi trong việc quản lý. Bổ sung biển báo cấm khai thác tại các khu vực thường xuyên xảy ra khai thác cát trái phép, nhất là khu vực giáp ranh giữa hai tỉnh Hà Tĩnh, Nghệ An. Tiếp tục ra quân kiên quyết kiểm soát và xử lý nghiêm các trường hợp khai thác trái phép.

2. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng âu thuyền và kịp thời quy định giá dịch vụ trông giữ phương tiện thủy do vi phạm hành chính (Nội dung này Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh đã kiến nghị nhiều lần).

3. Điều chỉnh giấy phép đã cấp cho Tổng công ty hợp tác kinh tế Quân khu 4, khai thác mỏ đá Xuân Hồng phù hợp với công suất khai thác và sử dụng vật liệu nổ. Đánh giá lại tác động môi trường ảnh hưởng thực tế đến người dân, đồng thời làm rõ việc khai thác mỏ ảnh hưởng cảnh quan để có giải pháp phù hợp.

4. Phối hợp với Ủy ban nhân dân và các cơ quan chức năng tỉnh Nghệ An cấm mốc phân giới giữa hai tỉnh. Tăng cường công tác phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản tại khu vực giáp ranh, cấm mốc phân định rõ diện tích công ty

TNHH Toàn Cầu được khai thác, yêu cầu khai thác đúng khu vực; không khai thác về phía Tây - Bắc của mỏ giáp với tuyến đê kè; nếu công ty có nhu cầu mở rộng diện tích thuê đất, tuy thẩm quyền thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An nhưng cần lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân xã Đức Vĩnh và Ủy ban nhân dân huyện Đức Thọ (tỉnh Hà Tĩnh) để tạo sự đồng thuận.

Trên đây là một số ý kiến của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình khai thác khoáng sản tại các địa phương, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành, các cơ quan chức năng và Ủy ban nhân dân các huyện, xã liên quan quan tâm, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Công thương;
- Phòng Cảnh sát đường thủy - CA tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện Nghi Xuân, Đức Thọ;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, PC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Trọng Nhiệm